

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1637** /GP-UBND

Vinh Phúc, ngày **24** tháng **6** năm 2021

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 24/2017/TT-BTNMT ngày 01/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật quan trắc môi trường;

Căn cứ Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;

Căn cứ Quyết định số 54/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh Vinh Phúc về ban hành quy định phân vùng môi trường tiếp nhận nước thải và khí thải trên địa bàn tỉnh Vinh Phúc;

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước ngày 28/5/2021 của Chi nhánh Công ty TNHH EB Thanh Hóa tại Vinh Phúc và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 223/TTr-STNMT ngày 18/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Chi nhánh Công ty TNHH EB Thanh Hóa tại Vinh Phúc (Địa chỉ: Phường Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc) được xả nước thải vào nguồn nước, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Hệ thống thoát nước thải chung của khu vực phường Khai Quang, thành phố Vinh Yên sau đó chảy ra Sông Phan.



2. Vị trí xả nước thải: (T_{EB}) TDP Mậu Thông, TP Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Toạ độ vị trí điểm xả nước thải (theo hệ tọa độ VN-2000, múi chiếu 3^0 , kinh tuyến trực 105^0) như sau:

T_{EB} $X = 2358432.58$ $Y = 561428.83$

3. Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: Liên tục.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: $65m^3$ /ngày đêm.

6. Chất lượng nước thải: Áp dụng theo QCVN 14:2008/BTNMT - cột A Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt, với các thông số: pH; BOD₅; TSS; TDS; Dầu mỡ động, thực vật; Sunfua; Nitrat; Phosphat; Amoni; Tổng các chất hoạt động bề mặt; Tổng Coliform.

7. Thời hạn của giấy phép là: 05 năm kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Chi nhánh Công ty TNHH EB Thanh Hóa tại Vĩnh Phúc:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, mọi thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định của pháp luật tài nguyên nước, các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện quan trắc, giám sát nước thải như sau:

a) Giám sát lưu lượng: 01 tháng/lần tại vị trí điểm xả T_{EB} ($X = 2358432.58$; $Y = 561428.83$).

b) Quan trắc định kỳ theo tần suất ba (03) tháng/lần nước thải với các thông số quy định tại Khoản 6, Điều 1 của Giấy phép này. Các vị trí quan trắc cụ thể như sau:

- Vị trí 1(NT1) tại vị trí đầu vào hệ thống xử lý nước thải;

- Vị trí 2 (NT2) tại vị trí điểm xả T_{EB} .

3. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước

4. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình thiết kế, bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định tại khoản 6, Điều 1 của Giấy phép này trước khi xả vào nguồn tiếp nhận. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép.

5. Báo cáo kịp thời với cơ quan cấp phép và cơ quan chức năng ở địa phương trong trường hợp có sự cố về ô nhiễm nguồn nước tiếp nhận ở khu vực; chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Giấy phép này khi xả vào nguồn tiếp nhận.

6. Hàng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), tổng hợp báo cáo gửi Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải. Các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và chất lượng nguồn nước tiếp nhận của năm trước theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 2 của Giấy phép này.

Điều 3. Chi nhánh Công ty TNHH EB Thanh Hóa tại Vĩnh Phúc được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện xử lý và xả nước thải của Chi nhánh Công ty TNHH EB Thanh Hóa tại Vĩnh Phúc theo đúng quy định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Chi nhánh Công ty TNHH EB Thanh Hóa tại Vĩnh Phúc còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công an tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Vĩnh Yên; Chủ tịch UBND phường Khai Quang; Giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH EB Thanh Hóa tại Vĩnh Phúc và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Giấy phép này tổ chức thực hiện./

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
 - Chủ tịch, các PCT;
 - Cục Quản lý TNN (để B/c);
 - CVP, các PCVP;
 - Lưu VT, NN4, CN2,3.
- (H- 08 b) *U*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khước

Nguyễn Văn Khước